

|           |           |           |           |           |
|-----------|-----------|-----------|-----------|-----------|
| Ngày soạn | 20/3/2024 | 20/3/2024 | 20/3/2024 | 20/3/2024 |
| Lớp       | 9A        | 9B        | 9C        | 9D        |
| Tiết      | 4         | 3         | 5         | 5         |
| Ngày dạy  | 29/3/2024 | 02/4/2024 | 04/4/2024 | 29/3/2024 |
| ĐCBS      |           |           |           |           |

**Tiết 47**

**BÀI 40: ĐÁNH GIÁ TIỀM NĂNG KINH TẾ CỦA CÁC ĐẢO VEN BỜ VÀ TÌM HIỂU VỀ NGÀNH CÔNG NGHIỆP DẦU KHÍ**

Thời gian thực hiện: (1 tiết)

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

*Yêu cầu cần đạt :*

- Kể tên được một số đảo ven bờ của nước ta.
- Phân tích, đánh giá được tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ.
- Giải thích được nơi phân bố ngành dầu khí ở nước ta.
- Đánh giá được tình hình phát triển ngành công nghiệp dầu khí.

**2. Năng lực**

**\* Năng lực chung**

- Năng lực tự chủ và tự học: biết chủ động tích cực thực hiện nhiệm vụ học tập được giao.
- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Trình bày suy nghĩ/ ý tưởng, lắng nghe/ phản hồi tích cực; giao tiếp và hợp tác khi làm việc nhóm.

**\* Năng lực Địa Lí**

- Năng lực nhận thức khoa học địa lí: Phân tích biểu đồ khai thác, xuất khẩu dầu thô và nhập khẩu xăng dầu ở nước ta.
- Năng lực tìm hiểu địa lí: Phân tích tổng hợp kiến thức, xác định mối liên hệ địa lý giữa các đối tượng địa lý trên lược đồ kinh tế nước ta
- Năng lực vận dụng kiến thức kỹ năng đã học: Đề xuất được giải pháp phát triển ngành công nghiệp dầu khí của nước ta.

**3. Phẩm chất**

- Trách nhiệm: Ý thức phải khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lí.
- Chăm chỉ: Hoàn thành bài thực hành

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1. Chuẩn bị của GV**

Một số hình ảnh về một số đảo ở nước ta

- Các hình ảnh về hoạt động kinh tế biển - đảo

**2. Chuẩn bị của HS**

- Sách giáo khoa, sách tập ghi bài.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. Hoạt động 1: Mở đầu (3 phút)**

a) *Mục đích:*

- HS được gợi nhớ, huy động hiểu biết về vị trí, tiềm năng phát triển kinh tế biển của một số đảo ở nước ta.
- Tạo hứng thú cho học sinh trước khi bước vào bài mới.

b) *Nội dung:*

- HS dựa vào nội dung đã học và hiểu biết của bản thân để trả lời các câu hỏi.

**GV: Lưu Nha Chang – Trường THCS Nguyễn Chuyên Mỹ**

c) Sản phẩm:

- Câu trả lời của HS

d) Cách thực hiện:

**Bước 1:** Giao nhiệm vụ: GV cung cấp một số tranh ảnh: Quan sát các hình dưới đây, em có hiểu biết gì về 2 địa điểm này?



Đảo CÁT BÀ



Đảo PHÚ QUỐC

**Bước 2:** HS quan sát tranh và bảng hiểu biết để trả lời.

**Bước 3:** HS báo cáo kết quả (một học sinh trả lời, các học sinh khác nhận xét)

**Bước 4:** GV dẫn dắt vào bài

## **2. Hoạt động 2: Hình thành kiến thức mới**

### **2.1. Đánh giá tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ (15 phút)**

a) Mục đích:

- Tìm được vị trí của một số đảo ven bờ trên bản đồ.
- Phân tích, đánh giá được tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ.

b) Nội dung:

- HS dựa vào nội dung sách giáo khoa và khai thác lược đồ để trả lời các câu hỏi.

❖ **Nội dung chính:**

#### **Bài tập 1**

Các đảo có điều kiện để phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển ( Ngư nghiệp, du lịch, dịch vụ biển): Cát Bà, Côn Đảo, Phú Quốc.

c) Sản phẩm:

HS xác định trên lược đồ vị trí các đảo và quần đảo.

d) Cách thực hiện:

| <b>Hoạt động của GV và HS</b>  | <b>Nội dung cần đạt</b>  |
|--|--|
| <p><b>Bước 1:</b> GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, quan sát lược đồ và yêu cầu các nhóm HS hoàn thành các câu hỏi.</p> <p><b>Nhóm 1:</b> Xác định đảo có ngành nông lâm phát triển.</p> <p><b>Nhóm 2:</b> Xác định đảo có ngành du lịch phát triển.</p> <p><b>Nhóm 3:</b> Xác định đảo có ngành ngư nghiệp phát triển.</p> <p><b>Nhóm 4:</b> Xác định đảo có ngành dịch vụ biển phát triển.</p> <p><b>Bước 2:</b> Các nhóm HS thực hiện nhiệm vụ, GV quan sát, theo dõi, gợi ý, đánh giá thái độ học tập của HS</p> <p><b>Bước 3:</b> Đại diện một số nhóm HS lên trình bày và xác</p> | <p><b>1. Đánh giá tiềm năng kinh tế của các đảo ven bờ.</b></p> <p>- Các đảo có điều kiện để phát triển tổng hợp các ngành kinh tế biển ( Ngư nghiệp, du lịch, dịch vụ biển): Cát Bà, Côn Đảo, Phú Quốc.</p> |

|   |  |
|---|--|
| định trên lược đồ các đảo, vịnh biển                    |  |
| <b>Bước 4:</b> GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức. |  |

| <b>Các hoạt động</b> | <b>Các đảo có điều kiện thích hợp</b>   |
|----------------------|---|
| Nông, lâm nghiệp     | Cát Bà, Lý Sơn, Côn Đảo, Phú Quốc, Phú Quý  |
| Ngư nghiệp           | Cô Tô, Cái Bàu, Cát Bà, Cù Lao Chàm, Phú Quý, Lý Sơn, Côn Đảo, Hòn Khoai, Thổ Chu, Hòn Rái, Phú Quốc. |
| Du lịch              | Các đảo trong vịnh Hạ Long và vịnh Nha Trang, Cát Bà, Côn Đảo, Phú Quốc                               |
| Dịch vụ biển         | Cái Bàu, Cát Bà, Trà Bản, Phú Quý, Côn Đảo, Hòn Khoai, Thổ Chu, Phú Quốc                              |

**2.2. Tìm hiểu về ngành công nghiệp dầu khí ở nước ta (20 phút)**

*a) Mục đích:*

- Trình bày được điều kiện để phát triển ngành dầu khí ở nước ta.
- Xác định được nơi phân bố ngành dầu khí.
- Đánh giá, nhận xét về ngành chế biến dầu khí của nước ta
- Đề xuất được giải pháp phát triển ngành công nghiệp dầu khí của nước ta.

*b) Nội dung:*

- Học sinh tìm hiểu kiến thức trong SGK và quan sát lược đồ để trả lời các câu hỏi.

**❖ Nội dung chính:**

**Bài tập 2**

Nước ta có trữ lượng dầu khí lớn và dầu mỏ là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực trong những năm qua. Sản lượng dầu không ngừng tăng.

*c) Sản phẩm:* Hoàn thành câu hỏi.

- Các hoạt động khai thác, xuất khẩu dầu thô và nhập khẩu xăng dầu đều tăng qua các năm.
- + Dầu thô khai thác: 15,2 triệu tấn (năm 1999) tăng lên 16,9 triệu tấn ( năm 2002).
- + Dầu thô xuất khẩu: 14,9 triệu tấn (năm 1999) tăng lên 16,9 triệu tấn ( năm 2002).
- + Xăng dầu nhập khẩu: 7,4 triệu tấn (năm 1999) tăng lên 10,0 triệu tấn ( năm 2002).
- Năm 2003, khai thác dầu thô đạt 17,5 triệu tấn, xuất khẩu dầu thô đạt 17,7 triệu tấn.
- Dầu thô xuất khẩu và xăng dầu nhập khẩu tăng qua các năm chứng tỏ ngành chế biến dầu khí ở nước ta chưa phát triển. Hiện nay, nước ta còn xuất khẩu dầu thô và nhập khẩu xăng dầu.
- Nhà máy lọc dầu Dung Quốc ( Quảng Ngãi) ra đời đáp ứng nhu cầu tiêu dùng xăng dầu trong nước.

*d) Cách thực hiện:*

| <b>Hoạt động của GV và HS</b>  | <b>Nội dung cần đạt</b>   |
|--|---|
| <p><b>Bước 1:</b> GV giao nhiệm vụ: Dựa vào hình 40.1 và vốn hiểu biết, hãy:<br/>Phân tích tình hình khai thác, xuất khẩu dầu thô, nhập khẩu xăng dầu và chế biến dầu khí ở nước ta qua các năm?</p> <p><b>Bước 2:</b> Các HS thực hiện nhiệm vụ, ghi kết quả ra giấy nháp; GV quan sát, theo dõi, gợi ý, đánh giá thái độ học</p> | <p><b>Bài tập 2</b><br/>Nước ta có trữ lượng dầu khí lớn và dầu mỏ là một trong những mặt hàng xuất khẩu chủ lực trong những năm qua. Sản lượng dầu không ngừng tăng.</p> |

|   |  |
|---|--|
| <p>tập của HS</p> <p><b>Bước 3:</b> Đại diện một số HS trình bày kết quả; các HS khác nhận xét, bổ sung.</p> <p><b>Bước 4:</b> GV nhận xét, bổ sung và chuẩn kiến thức.</p> <p>Dầu khí là tài nguyên khoáng sản có trữ lượng lớn và quan trọng nhất ở thềm lục địa phía Nam. Nước ta có 8 bể trầm tích: sông Hồng, Hoàng Sa, Phú Khánh, Cửu Long, Nam Côn Sơn, Tư Chính - Vũng Mây, Trường Sa, Thổ Chu - Mã Lai. Trong đó, hai bể trầm tích có triển vọng nhất về trữ lượng và khả năng khai thác: Cửu Long, Nam Côn Sơn.</p> |  |
|---|--|

**3. Hoạt động 3: Luyện tập (5 phút)**

a) Mục đích:

- Giúp học sinh củng cố và khắc sâu nội dung kiến thức bài học

b) Nội dung: Vận dụng kiến thức bài học để đưa ra đáp án.

c) Sản phẩm: Đưa ra các đáp án: Thủy triều, địa nhiệt, năng lượng mặt trời, năng lượng gió,...

d) Cách thực hiện:

**Bước 1:** GV cho HS trả lời câu hỏi sau:

Dầu mỏ - nguồn năng lượng truyền thống của nhân loại đang có xu hướng ngày càng cạn kiệt và khan hiếm. Qua tìm hiểu thực tế em hãy kể tên 3 nguồn năng lượng mới có thể thay thế dầu mỏ trong tương lai.

**Bước 2:** HS suy nghĩ và trả lời.

**Bước 3:** GV chốt lại kiến thức của bài.

**4. Hoạt động 4: Vận dụng (2 phút)**

a) Mục đích: Hệ thống lại kiến thức về kinh tế biển Việt Nam

b) Nội dung: Vận dụng kiến thức đã học hoàn thành nhiệm vụ.

c) Sản phẩm: Thiết kế một sản phẩm.

d) Cách thực hiện:

**Bước 1:** GV giao nhiệm vụ: Suu tầm hình ảnh và phân tích tiềm năng phát triển kinh tế của 1 đảo mà em thích nhất.

**Bước 2:** HS hỏi và đáp ngắn gọn. GV giới thiệu các địa điểm HS có thể tìm hiểu.

**Bước 3:** GV dặn dò HS tự làm ở nhà tiết sau nhận xét.